

Bài 4
CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á
(Cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS :

1. Về kiến thức

– Biết được từ nửa sau thế kỉ XIX, các nước đế quốc mở rộng và hoàn thành việc thống trị các nước Đông Nam Á. Hầu hết các nước trong khu vực, trừ Xiêm⁽¹⁾, đều trở thành thuộc địa của chủ nghĩa thực dân phương Tây. Sự áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân là nguyên nhân thúc đẩy phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ngày càng phát triển ở các nước thuộc địa nói chung, các nước Đông Nam Á nói riêng.

– Hiểu rõ trong khi giai cấp phong kiến trở thành công cụ, tay sai cho chủ nghĩa thực dân thì giai cấp tư sản dân tộc ở các nước thuộc địa, mặc dù còn non yếu, đã tổ chức và lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Đặc biệt, giai cấp công nhân ngày một trưởng thành, từng bước vươn lên vũ đài đấu tranh giải phóng dân tộc.

(1) Từ năm 1939, nước Xiêm được đổi tên là Thái Lan.

– Biết trình bày các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc tiêu biểu vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX diễn ra ở các nước Đông Nam Á, trước tiên là ở In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin, Việt Nam, Cam-pu-chia, Lào.

2. Về kĩ năng

– Biết sử dụng *Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX* để trình bày những sự kiện tiêu biểu.

– Rèn luyện kĩ năng so sánh để chỉ ra được những nét chung, riêng của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước trong khu vực Đông Nam Á thời kì này.

3. Về thái độ

– Nhận thức đúng về thời kì phát triển sôi động của phong trào giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân ở khu vực Đông Nam Á.

– Bồi dưỡng tinh thần đoàn kết, hữu nghị, ủng hộ cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do, tiến bộ của nhân dân các nước trong khu vực.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

– Vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, trừ Xiêm là nước độc lập (nhưng bị lệ thuộc nước ngoài về nhiều mặt, là "nước đệm" giữa các thuộc địa của Anh và Pháp), các nước khác ở Đông Nam Á đều trở thành nước thuộc địa hay phụ thuộc của các nước đế quốc.

– Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của nhân dân các nước Đông Nam Á, đặc biệt là của nhân dân In-đô-nê-xi-a, Phi-líp-pin và ba nước Đông Dương ; nguyên nhân thất bại của các phong trào này.

– Ý nghĩa lịch sử của các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở các nước Đông Nam Á.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

- Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.
- Các tài liệu chuyên khảo về In-đô-nê-xi-a, Lào, Phi-líp-pin... cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài mới

Có thể vào bài như sau : Các em hãy theo dõi bài giảng để hiểu rõ các nước ở khu vực Đông Nam Á bị thực dân phương Tây xâm chiếm như thế nào vào thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX ? Nhân dân các dân tộc ở Đông Nam Á đã đấu tranh ra sao và vì sao họ lại chưa giành được độc lập dân tộc thời kì này ? ...

2. Dạy và học bài mới

Do bài dài, nội dung phong phú, nên GV cần phân phối thời gian để có thể trình bày được những nội dung chính của từng mục.

Mục 1 – Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân vào các nước Đông Nam Á

– Trước tiên, GV sử dụng *Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX* để giới thiệu ngắn gọn về khu vực Đông Nam Á : vị trí địa lí, tầm quan trọng về chiến lược, tài nguyên, nền văn minh lâu đời.

Hoặc GV có thể hướng HS trả lời câu hỏi trước khi vào bài giảng nhằm thu hút sự tập trung chú ý : Em có nhận xét gì về vị trí địa lí của các quốc gia Đông Nam Á ? (nằm trên đường giao thương từ Đông sang Tây, có vị trí chiến lược quan trọng...).

GV nêu câu hỏi : Tại sao Đông Nam Á lại trở thành đối tượng xâm lược của các nước tư bản phương Tây ? (các nước tư bản cần thị trường, thuộc địa, mà Đông Nam Á là vùng chiến lược quan trọng, giàu tài nguyên, chế độ phong kiến suy yếu...).

– Sử dụng lược đồ, giúp HS nhận rõ quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây : thực dân Anh chiếm Mã Lai, Miến Điện ; Pháp chiếm Việt Nam, Cam-pu-chia, Lào ; Tây Ban Nha, sau đó là Mĩ chiếm Phi-líp-pin ; Hà Lan và Bồ Đào Nha thôn tính In-đô-nê-xi-a ; Anh, Pháp chia nhau khu vực ảnh hưởng ở Xiêm.

GV lưu ý khi giảng về mỗi nước, cần giúp HS nắm thêm đôi nét về vị trí địa lí của các nước đó, làm rõ chính sách thống trị, bóc lột của thực dân và các phong trào đấu tranh tiêu biểu.

Mục 2 – Phong trào chống thực dân Hà Lan của nhân dân In-đô-nê-xi-a

GV sử dụng *Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX*, xác định vị trí địa lí của In-đô-nê-xi-a và lưu ý HS nắm những nét cơ bản trong SGK, song cần tập trung làm nổi bật những ý sau :

– In-dô-nê-xi-a là nước lớn nhất ở Đông Nam Á, một quần đảo rộng lớn với hơn 13 600 đảo nhỏ. Hình thù In-dô-nê-xi-a giống như "một chuỗi ngọc vân vào đường Xích đạo".

– Chính sách thống trị của thực dân Hà Lan đã làm bùng nổ nhiều cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân In-dô-nê-xi-a, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Đì-pô-nê-gô-rô (1825 – 1830) và cuộc chiến đấu anh dũng của nhân dân A-chê – một trong các vương quốc ở In-dô-nê-xi-a. GV có thể tường thuật về cuộc chiến đấu này như sau : Tháng 10-1873, hàng nghìn quân Hà Lan đổ bộ lên A-chê, nhân dân A-chê đã khéo léo tránh sự đụng độ không cân sức và tiến hành cuộc chiến tranh du kích linh hoạt, tài trí của mình. Ngày 26-12-1873, Hà Lan tập trung quân tiến đánh hoàng cung nhưng chỉ chiếm được một cung điện trống rỗng. Quân đội của vương quốc đã cùng nhân dân phân tán vào rừng, tiến hành cuộc chiến đấu bền bỉ, quyết liệt với quân thù. Thấy không thể chinh phục được vùng này, thực dân Hà Lan buộc phải chuyển sang chính sách đồn trú. Tính đến năm 1884, thực dân Hà Lan đã bị thiệt hại tới hàng nghìn quân mà vẫn không chinh phục được A-chê.

– Đến cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, xã hội In-dô-nê-xi-a có nhiều biến đổi. Việc đầu tư của tư bản nước ngoài ngày càng mạnh mẽ, tạo nên sự phân hoá xã hội sâu sắc. Giai cấp công nhân và tư sản ra đời, ngày càng trưởng thành về ý thức dân tộc. Giai cấp nông dân cũng tham gia vào cuộc đấu tranh giành độc lập với những đại diện mới, thể hiện màu sắc dân chủ, đòi cải thiện đời sống. Tiêu biểu là phong trào nông dân do Sa-min lãnh đạo, nổ ra vào năm 1890. Không thừa nhận sự thống trị của Hà Lan, Sa-min đã kêu gọi nhân dân, chủ yếu là nông dân, chống lại những thứ thuế vô lí của bọn thực dân. Sa-min muốn xây dựng một đất nước trong đó mọi người đều có việc làm, đều được hưởng hạnh phúc. Trong xã hội đó, của cải đều là của chung, mọi người cùng được hưởng. Mặc dù còn nhiều hạn chế (theo chủ nghĩa bình quân), song trong hoàn cảnh xã hội In-dô-nê-xi-a bấy giờ, tư tưởng này đã góp phần động viên, tổ chức quần chúng chống lại ách áp bức bóc lột bất công.

– Đầu thế kỉ XX, phong trào giải phóng dân tộc ở In-dô-nê-xi-a lại phát triển mạnh mẽ. Nhiều tổ chức ra đời như : Hiệp hội công nhân đường sắt (1905), Hiệp hội công nhân xe lửa (1908)... truyền bá tư tưởng dân chủ, kêu gọi đấu tranh đòi độc lập dân tộc.

Mục 3 – Phong trào chống thực dân ở Phi-líp-pin

Sử dụng *Lược đồ Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX*, GV xác định vị trí địa lý của Phi-líp-pin. GV có thể mở rộng thêm : Phi-líp-pin là một

quốc gia hải đảo, được ví như một "dải lửa" trên biển (vì sự hoạt động của nhiều núi lửa).

Năm 1571, thực dân Tây Ban Nha hoàn thành việc xâm lược Phi-líp-pin và áp đặt ách thống trị thực dân. Nhân dân Phi-líp-pin đã liên tục tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Những cuộc khởi nghĩa của nông dân liên tiếp nổ ra trong suốt thế kỉ XIX, nhưng vì thiếu tổ chức và hoạt động phân tán nên đều thất bại. Phần này tập trung trình bày hai xu hướng chính trong phong trào giải phóng dân tộc Phi-líp-pin : xu hướng cải cách của Hô-xê Ri-dan với "Liên minh Phi-líp-pin" và xu hướng bạo động của Bô-ni-pha-xi-ô (SGK). Cuộc cách mạng 1896 – 1898 đã đưa tới sự thành lập nước Cộng hoà Phi-líp-pin. Song, núp dưới danh nghĩa giúp đỡ nhân dân Phi-líp-pin, Mĩ gây chiến với Tây Ban Nha và sau đó áp đặt chủ nghĩa thực dân trên đất nước này. Nhân dân Phi-líp-pin lại tiếp tục cuộc đấu tranh chống Mĩ, giành độc lập dân tộc.

Mục 4 – Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Cam-pu-chia

Kết hợp sử dụng lược đồ Đông Nam Á, GV nêu những nội dung cơ bản của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc cùng với cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam. Ở Cam-pu-chia, nổi bật là cuộc khởi nghĩa do A-cha Xoa lãnh đạo trong những năm 1863 – 1866, lan rộng khắp Ta-keo và Cam-pốt. Tiếp theo là cuộc khởi nghĩa dưới sự lãnh đạo của nhà sư Pu-côm-bô dấy lên trong những năm 1866 – 1867, qua đó thể hiện sự đoàn kết chiến đấu của nhân dân hai nước Việt Nam – Cam-pu-chia.

(GV có thể hướng dẫn HS lập bảng niên biểu để nắm kiến thức, với các cột nội dung sau : tên cuộc khởi nghĩa, thời gian, lãnh đạo, địa bàn hoạt động, diễn biến, kết quả, ý nghĩa...).

Mục 5 – Phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp của nhân dân Lào đầu thế kỉ XX

– Ở Lào, có cuộc khởi nghĩa của nhân dân tỉnh Xa-van-na-khet (1901 – 1903) và cuộc khởi nghĩa của nhân dân trên cao nguyên Bô-lô-ven kéo dài đến năm 1937. Sau khi trình bày xong các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu, GV nhấn mạnh sự đoàn kết, phối hợp chiến đấu của nhân dân Việt Nam ở Nam Bộ và Tây Nguyên với các cuộc kháng chiến của nhân dân Lào và Cam-pu-chia chống thực dân Pháp. Đây là những biểu hiện đầu tiên của liên minh chiến đấu giữa ba dân tộc trên bán đảo Đông Dương chống kẻ thù chung vì độc lập, tự do của mỗi nước.

– GV có thể gợi ý để HS đưa ra nhận xét chung về phong trào giải phóng dân tộc ở các nước trong khu vực Đông Nam Á như : diễn ra liên tục, tinh thần đấu tranh anh dũng, lực lượng tham gia đông đảo ; cuối cùng, các phong trào đều thất bại vì chưa có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

Mục 6 – Xiêm giữa thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX

– Sử dụng lược đồ Đông Nam Á, GV giới thiệu vị trí địa lí của Xiêm và nêu khái quát : Vào giữa thế kỉ XIX, cũng như các nước Đông Nam Á khác, Vương quốc Xiêm đứng trước sự đe doạ xâm lược của chủ nghĩa thực dân phương Tây, trước tiên là Anh và Pháp. GV mở rộng thêm : Những năm 1885 – 1886, Anh đã chiếm Miến Điện, Pháp chiếm xong Việt Nam (1884) và Cam-pu-chia (1884). Cả Anh và Pháp đều muốn xâm chiếm Xiêm. Xiêm đứng trước nguy cơ mất nước. Nhưng Anh và Pháp không dễ gì có thể một mình "nuốt trôi" được Xiêm ; vì vậy, Anh và Pháp phải hoà giải, trung lập hoá Xiêm, tránh một cuộc chiến tranh có thể xảy ra giữa hai bên và biến Xiêm thành một "khu đệm" nằm giữa các thuộc địa của Anh và Pháp trên bán đảo Trung Án.

Kế hoạch biến Xiêm thành khu vực ảnh hưởng của Anh và Pháp được chính thức hoá bằng thoả hiệp Luân Đôn ngày 15-1-1896. Theo đó, Xiêm đã thực sự trở thành nước phụ thuộc của hai đế quốc Anh và Pháp.

– Về những chính sách cải cách tiến bộ của Ra-ma IV và Ra-ma V, GV cần hướng dẫn để HS thấy rõ Ra-ma V tiến hành cải cách trong những năm cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX nhằm đưa đất nước phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa, đồng thời duy trì quyền lực chính trị và kinh tế của tầng lớp quý tộc phong kiến Xiêm.

3. Sơ kết bài học

– Đông Nam Á có vị trí chiến lược quan trọng về quân sự, kinh tế, chế độ phong kiến đang trên đà suy yếu. Vì vậy, các nước tư bản phương Tây đã lần lượt đánh chiếm các nước trong khu vực này và các nước này bị biến thành thuộc địa hay nước phụ thuộc của CNĐQ.

– Nhân dân các nước Đông Nam Á tiến hành kháng chiến chống xâm lược, đặc biệt sau khi giai cấp phong kiến thống trị đầu hàng, họ vẫn tiếp tục chiến đấu để giải phóng dân tộc.

4. Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập cuối bài

Câu 1. Dựa vào nội dung mục 1 của bài.

Câu 2. Nhận xét :

– Chủ yếu là đấu tranh vũ trang với sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân, trước tiên là nông dân.

– Có sự chuyển biến về hình thức đấu tranh vào cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX, gắn liền với sự xuất hiện của các tổ chức chính trị của giai cấp tư sản, tiểu tư sản và trí thức.

Câu 3. Xiêm đã tiến hành hàng loạt cải cách theo khuôn mẫu của các nước phương Tây, tạo cho nước Xiêm một bộ mặt mới theo hướng TBCN. Mặt khác, có chính sách ngoại giao mềm dẻo để giữ gìn chủ quyền đất nước.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– *Đi-pô-nê-gô-rô* (1785 – 1855) thuộc dòng dõi hoàng tộc, là con trai trưởng của Quốc vương Hồi giáo (Xuntan) Rát-gia của Vương quốc Giô-gia-các-ta. Là một nhà thông thái Hồi giáo, *Đi-pô-nê-gô-rô* hiểu biết sâu sắc giáo lí đạo Hồi, có uy tín lớn đối với nhân dân theo Hồi giáo ở Gia-va và cả giới quý tộc cầm quyền.

Năm 1825, *Đi-pô-nê-gô-rô* phát động cuộc khởi nghĩa vũ trang chống lại thực dân Hà Lan. Cuộc khởi nghĩa được sự ủng hộ và tham gia của đông đảo nông dân và nhiều nhà quý tộc. Nghĩa quân dùng chiến thuật du kích, tiêu diệt và cướp vũ khí của địch, giải phóng nhiều vùng đất, liên kết với một số cuộc khởi nghĩa khác.

Tháng 3-1830, theo lời mời của Hà Lan, *Đi-pô-nê-gô-rô* đã đến Ma-gi-lang tham dự cuộc đàm phán. Thực dân Hà Lan đã phản bội lời hứa, bắt giam ông và đưa đi đày ở đảo Xu-la-vê-di. Sau khi *Đi-pô-nê-gô-rô* bị bắt, phong trào khởi nghĩa nhanh chóng chấm dứt. Năm 1855, *Đi-pô-nê-gô-rô* qua đời tại nơi đày.

– *A-cha Xoa* vốn là một nô lệ. Cuộc sống tối tăm và địa vị xã hội thấp kém của người nô lệ đã làm nảy nở ở *A-cha Xoa* ý thức chống lại ách áp bức bóc lột của bọn vua quan phong kiến. Đầu tiên, *A-cha Xoa* hoạt động ở vùng Ăng-co và Ba Phnôm. Từ năm 1863, ông chuyển sang hoạt động ở các vùng Châ Đốc, Hà Tiên của Việt Nam, liên kết với Nguyễn Hữu Huân cùng chống Pháp.

Tháng 6-1866, do có sự phản bội, *A-cha Xoa* đã bị bắt đem nộp cho thực dân Pháp. Phong trào thiếu người lãnh đạo nên tan rã dần. Nghĩa quân còn lại đã gia nhập vào một cuộc khởi nghĩa khác do *Pu-côm-bô* lãnh đạo.